

Số: 397/2020/QĐST - HNGĐ

Hà Đông, ngày 03 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 307/2020/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Bùi Sơn T, sinh năm 1995. HKTT: số 71, ngõ 7, đội 3, tổ dân phố 3, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Lê Quốc V, sinh năm 1992. HKTT: số 71, ngõ 7, đội 3, tổ dân phố 3, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Bùi Sơn T và anh Lê Quốc V.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Lê Chí N (nam), sinh ngày 12/8/2013 và Lê Tuấn K (nam), sinh ngày 14/12/2015.

Giao anh Lê Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Chí N (nam), sinh ngày 12/8/2013 và Lê Tuấn K (nam), sinh ngày 14/12/2015 kể từ khi ly hôn đến khi

con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

Chị Bùi Sơn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Sơn T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đổi trừ với số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số 0009016 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Thu Hòa**